

Số: /BC-HĐTĐ

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty TNHH Vũ Hà

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp;

Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 8760-1:2017 Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng - Phần 1: Nhóm các loài keo và bạch đàn ban hành tại Quyết định số 2980/QĐ-BKHHCN ngày 31/10/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-CCKL ngày 27/3/2024 của Chi cục Kiểm lâm về việc thành lập Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 56/QĐ-CCKL ngày 28/3/2024 của Chi cục Kiểm lâm về Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty TNHH Vũ Hà; hồ sơ nộp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ngày 21/3/2024, có mã số: H08.10-240321-0005. Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kiểm tra hồ sơ và kiểm tra hiện trường (có Biên bản kiểm tra kèm theo), kết quả như sau:

1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản số 01/VH ngày 19/3/2024 của Công ty TNHH Vũ Hà về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

b) Báo cáo Kỹ thuật về nguồn giống số 02/VH ngày 19/3/2024 của Công ty TNHH Vũ Hà; Bản đồ vườn cây đầu dòng, tỷ lệ 1:2.000 hệ VN 2000 múi 3 độ.

c) Hồ sơ nguồn gốc vật liệu giống:

- Cây giống để trồng cây đầu dòng là cây Keo lai nuôi cấy mô thuộc các dòng BV10, BV16, BV32, BV33, AH1 do Công ty TNHH Vũ Hà tự sản xuất; kèm theo Bảng kê giống cây trồng lâm nghiệp (đối với lô cây giống), số lượng 18.900

cây (trong đó dòng BV10: 3.800 cây, BV16: 4.800 cây, BV32: 2.500 cây, BV33: 3.800 cây, AH1: 4.000 cây); phiếu xuất kho nội bộ của Công ty.

- Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu bình giống gốc Công ty TNHH Vũ Hà mua của Trung tâm ứng dụng Khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Nam Bộ, theo các Hóa đơn GTGT số 0070359 ngày 31/12/2020; số 0070360 ngày 31/12/2020; số 0070361 ngày 31/12/2020, kèm theo Hợp đồng Kinh tế số 17/HĐ-TTƯĐ ngày 30/6/2020 giữa Trung tâm ứng dụng Khoa học Kỹ thuật lâm nghiệp Nam Bộ (Bên bán) và Công ty TNHH Vũ Hà (Bên mua); Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng. Hóa đơn GTGT số 0098942 ngày 11/10/2016, kèm theo Hợp đồng Kinh tế số 22/TTƯĐ ngày 10/8/2015; Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng; Biên bản bàn giao giống gốc.

2. Địa điểm, diện tích, loài cây đầu dòng

a) Địa điểm: Khoảnh 2, tiểu khu 336A, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 593600-593703, Y: 1523987-1524100).

b) Diện tích: 0,55 ha (BV10: 0,11 ha; BV16: 0,14 ha; BV32: 0,07 ha; BV33: 0,11 ha; AH1: 0,12 ha).

c) Cây đầu dòng: Cây Keo lai (*Acacia hybrid*).

d) Dòng: BV10, BV16, BV32, BV33, AH1.

3. Chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng cung cấp vật liệu sản xuất giống

a) Mật độ trồng ban đầu: 33.333 cây/ha; mật độ hiện tại: 31.000 cây/ha.

b) Tình hình sinh trưởng của cây trồng: Khá.

c) Thời gian trồng: Tháng 2 năm 2024.

d) Khả năng tối đa vật liệu sản xuất giống có thể cung cấp trong năm:

+ Cây Keo lai lấy đỉnh sinh trưởng: Khoảng 7 triệu đỉnh sinh trưởng/năm.

+ Cây Keo lai lấy hom: Khoảng 4 triệu hom/năm.

4. Kết luận và kiến nghị

a) Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty TNHH Vũ Hà phù hợp với khoản 2 Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Hội đồng thẩm định thống nhất trình Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp cho Công ty TNHH Vũ Hà, cụ thể:

- Loài cây: Keo lai (*Acacia hybrid*).

- Diện tích: 0,55 ha (BV10: 0,11 ha; BV16: 0,14 ha; BV32: 0,07 ha; BV33: 0,11 ha; AH1: 0,12 ha).

- Cây Keo lai lấy hom và đỉnh sinh trưởng, gồm các dòng: BV10, BV16, BV32, BV33, AH1.

- Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng (*cung cấp vật liệu sản xuất giống vô tính*).

- Mã số nguồn giống: **D.35.156.**

- Địa điểm: Khoảnh 2, tiểu khu 336A, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước (*Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 593600-593703, Y: 1523987-1524100*).

- Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Để cung cấp vật liệu sản xuất giống vô tính (mô, hom)...

- Thời gian sử dụng nguồn giống: 34 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.

- Số lượng tối đa vật liệu sản xuất giống có thể cung cấp trong năm:

+ Cây Keo lai lấy đỉnh sinh trưởng: Khoảng 7 triệu đỉnh sinh trưởng/năm.

+ Cây Keo lai lấy hom: Khoảng 4 triệu hom/năm.

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kính báo cáo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐTD, SDPTR.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Lê Đức Sáu

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm